

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỠ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Số: **145/2019/QĐST- HNGĐ**

Quỳ Hợp, ngày 02 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ thụ lý số 128/2019/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trương Văn L**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị **Phan Thị B**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Văn L và chị Phan Thị B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao giao con chung là Trương Minh Q, sinh ngày 24/06/2010; Trương Minh H, sinh ngày 25/7/2017; Trương Thị Minh H, sinh ngày 25/09/2015 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị B mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 6 năm 2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trương Văn L và chị Phan Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trương Văn L và chị Phan Thị B thỏa thuận anh L chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Trương Văn L phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Các khoản án phí này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002622 ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Anh Trương Văn L đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày chị B có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, anh Trương Văn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Q;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Q;
- UBND xã Ngh, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Cao Thị Nghệ

